| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**PHƯỜNG HỒNG CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1725 /QĐ-UBND | *Hồng Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc truy lĩnh trợ cấp mai táng phí

## CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HỒNG CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Truy lĩnh số tiền chênh lệch đối với 04 đối tượng hưởng trợ mai táng phí trên địa bàn phường Hồng Châu. Thời điểm truy lĩnh từ tháng 7 năm 2026 đến ngày 04 tháng 10 năm 2026 *(có Danh sách chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3**. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng các Phòng: Văn hóa - Xã hội phường; Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Ký bởi: Ủy ban nhân dân phường Hồng Châu
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 23/10/2026 16:07:26

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- KBNN Khu vực IV;
- Lưu: VT,VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

U.B.N.D PHƯỜNG HỒNG CHÂU T. HƯNG YÊN

**Phạm Quốc Dũng**

Ký bởi: Ủy ban nhân dân phường Hồng Châu
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 23/10/2026 16:07:26

# DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC TRUY LĨNH CHÊNH LỆCH TRỢ CẤP MAI TÁNG PHÍ

*(Kèm theo Quyết định số 1725 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2026 của phường Hồng Châu)*

| STT | Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có) | Ngày sinh | Tổ dân phố | Ngày chết | Mức hưởng trước khi điều chỉnh theo Nghị định số 76/2024/NĐ-CP (đồng/tháng) | Mức được hưởng theo quy định tại Nghị định số 335/2026/NĐ-CP (đồng/tháng) | Số tiền chênh lệch | Tổng tiền chênh lệch được truy lĩnh | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Thị Hưởng | 1933 | Quảng Châu 2 | 11/7/2026 | 10.000.000 | 10.800.000 | 800,000 | 800,000 | |
| 2 | Nguyễn Thị Lộc | 1935 | Quảng Châu 3 | 12/7/2026 | 10.000.000 | 10.800.000 | 800,000 | 800,000 | |
| 3 | Đặng Thị Giang | 1946 | An Châu | 17/7/2026 | 10.000.000 | 10.800.000 | 800,000 | 800,000 | |
| 4 | Dương Văn Thực | 1937 | An Châu | 05/8/2026 | 10.000.000 | 10.800.000 | 800,000 | 800,000 | |
| | **TỔNG** | | | | | | **3.200.000** | **3.200.000** | |